

Số: /TB-TTBVTV

Ninh Bình, ngày tháng năm 2024

THÔNG BÁO

Tình hình sinh vật gây hại cây trồng
từ ngày ngày 16 tháng 12 năm 2023 đến ngày 15 tháng 01 năm 2024

I. THỜI TIẾT VÀ CÂY TRỒNG

1. Thời tiết

Trong tháng nhiều ngày trời rét, nắng hanh kèm theo mưa phùn. Nhiệt độ trung bình: $19,7^{\circ}\text{C}$ (cao hơn so với cùng kỳ năm 2023); ẩm độ không khí trung bình: 83,1% (cao hơn so với cùng kỳ năm 2023).

2. Cây trồng và giai đoạn sinh trưởng

- Bắp cải: Cuốn - thu hoạch; xu hào: Củ - thu hoạch;
- Khoai tây: Phát triển củ;
- Cây dưa: Phát triển thân lá - quả;
- Cây mại: 2-4 lá.

II. TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI CHỦ YẾU ĐẾN NGÀY 15 THÁNG 01 NĂM 2024

1. Trên cây rau

1.1. Sâu tơ: gây hại trên các trà rau, mật độ phổ biến: 2-3 con/m²; nơi cao: 5-7 con/m²; cá biệt: 10-20 con/m² (huyện Yên Khánh, Yên Mô, TP Ninh Bình,...). Quy mô và mức độ gây hại tương đương so với cùng kỳ năm 2023.

1.2. Sâu xanh bướm trắng: gây hại trên các trà rau, mật độ phổ biến: 1-2 con/m²; nơi cao: 3-5 con/m²; cá biệt: 10-20 con/m² (huyện Yên Khánh, Yên Mô, TP Ninh Bình,...). Quy mô và mức độ gây hại tương đương so với cùng kỳ năm 2023.

1.3. Sâu khoang: gây hại cục bộ, mật độ nơi cao: 5-10 con/m², cá biệt: 10-20 con/m² (huyện Yên Khánh, Yên Mô, TP Ninh Bình,...). Quy mô và mức độ gây hại tương đương so với cùng kỳ năm 2023.

1.4. Bọ nhậy: gây hại trên các trà rau, mật độ phổ biến: 2-3 con/m², nơi cao: 5-7 con/m², cá biệt: 10-20 con/m², T₁₋₃ (huyện Yên Khánh, Yên Mô, TP Ninh Bình,...). Quy mô và mức độ gây hại tương đương so với cùng kỳ năm 2023.

Ngoài ra, bệnh sương mai gây hại cục bộ.

2. Trên khoai tây

* **Bệnh sương mai:** gây hại cục bộ, tỷ lệ hại nơi cao 5-10%, cá biệt: 20-30% số lá, C₁₋₃ (huyện Yên Khánh, Yên Mô, TP Ninh Bình,...). Quy mô và mức độ gây hại tương đương so với cùng kỳ năm 2023.

3. Trên cây dứa

* **Bệnh thối nõn:** gây hại trên các trà dứa. Tỷ lệ hại nơi cao: 3-5% số cây.

Ngoài ra, rệp sáp, bệnh khô cháy bìa lá gây hại cục bộ.

4. Trên mạ

- **Chuột:** hại cục bộ, tỷ lệ hại nơi cao: 0,5-1% số danh (Gia Viễn, Nho Quan,...).

Quy mô và mức độ gây hại tương đương cùng kỳ vụ Đông xuân năm 2023.

III. DỰ BÁO TÌNH HÌNH SVGH ĐẾN NGÀY 15 THÁNG 02 NĂM 2024

1. Trên mạ và lúa cấy

1.1. Trên mạ

- **Chuột:** tiếp tục hại trên các trà mạ, đặc biệt trên trà xuân muộn diện không che phủ nilon. Tỷ lệ hại nơi cao: 1-2% số danh; cá biệt: 3-4% số danh. Quy mô, mức độ hại tương đương cùng kỳ vụ Đông xuân năm 2023.

- **Bệnh đạo ôn lá:** gây hại cục bộ, đặc biệt trên giống lúa nhiễm, tỷ lệ hại nơi cao: 0,5-1%; cá biệt 2-3% số lá.

Ngoài ra, sâu đục thân lúa hai chấm, rầy các loại, sâu cuốn lá nhỏ hại rải rác.

1.2. Trên lúa xuân sớm, xuân muộn

- **Chuột:** tiếp tục hại tăng trên các trà lúa, đặc biệt trên diện tích lúa gieo sạ, ruộng cạn nước, ven gò, ven làng. Tỷ lệ hại nơi cao: 1-2%; cá biệt: 3-5% số danh (Gia Viễn, Nho Quan, Yên Mô, Hoa Lư...). Quy mô, mức độ hại tương đương cùng kỳ vụ Đông xuân năm 2023.

- **Ốc bươu vàng:** gây hại cục bộ trên các trà lúa ngay sau khi cấy và gieo sạ, mật độ nơi cao: 3-5 con/m², cá biệt: 7-10 con/m² (Yên Mô, Yên Khánh, Nho Quan, Gia Viễn,...).

- **Bệnh đạo ôn lá:** bệnh xuất hiện và gây hại rải rác trên lúa cấy sớm, đặc biệt trên giống nhiễm, tỷ lệ hại nơi cao 0,5-1%; cá biệt: 2-3% số lá.

Ngoài ra, rầy nâu, rầy lưng trắng, sâu cuốn lá nhỏ, sâu đục thân hai chấm, bọ trĩ hại rải rác.

2. Trên cây trồng khác

* Cây dứa

- **Bệnh thối nõn:** tiếp tục hại tăng, đặc biệt trên trà dứa đang ở giai đoạn phát triển thân lá, tỷ lệ hại phổ biến: 1-2%; nơi cao: 3-5% số cây. Quy mô, mức độ gây hại tương đương cùng kỳ năm 2023.

Ngoài ra, bệnh cháy bìa lá hại cục bộ.

IV. ĐỀ XUẤT BIỆN PHÁP CHỈ ĐẠO PHÒNG TRỪ

1. Tập trung gieo cấy lúa và trồng các cây màu vụ Đông xuân 2023-2024 đảm bảo đúng trong khung thời vụ tốt nhất; theo dõi sát diễn biến thời tiết, cây trồng để có biện pháp chăm sóc, phòng trừ các đối tượng sinh vật gây hại kịp thời, hiệu quả.

2. Triển khai công tác diệt trừ chuột vụ Đông xuân theo Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 03/11/2023 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc Tổ chức cộng đồng quản lý chuột hại bảo vệ sản xuất nông nghiệp năm 2024.

3. Theo dõi chặt chẽ diễn biến các đối tượng sinh vật gây hại trên các cây trồng để có biện pháp phòng trừ kịp thời khi tới ngưỡng (*Chú ý*: bệnh đạo ôn lá, chuột, ốc bươu vàng trên cây lúa);

4. Tăng cường công tác thanh tra quản lý thuốc bảo vệ thực vật. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

5. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn trên các phương tiện thông tin đại chúng (Đài Phát thanh, truyền hình; Báo Ninh Bình); các buổi tập huấn cơ sở về các biện pháp diệt trừ chuột, các biện pháp kỹ thuật chăm sóc và phòng trừ các đối tượng sinh vật gây hại trên các cây trồng vụ Đông xuân 2023-2024.

Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp các huyện, thành phố căn cứ vào thông báo của Chi cục và tình hình cụ thể của địa phương để tham mưu, hướng dẫn các HTX và bà con nông dân phun trừ kịp thời, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do các đối tượng dịch hại gây ra./.

Nơi nhận:

- Trung tâm BVTV phía Bắc; { (để b/c)
- Sở Nông nghiệp và PTNT; {
- Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp;
- Trung tâm Khuyến nông, KL, KN;
- Trung tâm DVNN các huyện, TP;
- Đài PTTH, Báo Ninh Bình;
- Lưu: VT, Trạm KDTV.

PTX

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Ngọc Tuấn